

Bản án số 11/2024/HS-ST
Ngày 18/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Thông,
2. Bà Lê Thị Mỹ Ý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Tấn Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Như Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 12/2024/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Văn S, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2002, tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Tây An V, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Phi H (đã chết) và bà Thái Thị Thu L; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/07/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Hữu N, sinh ngày 26/6/2006;

Trú tại: Thôn Đông An V, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi.

(Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lý Sơn trong vụ án khác, có mặt).

2. Ông Trương Bá H, sinh năm 1994;

Trú tại: Thôn Đông An H, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi

(Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lý Sơn trong vụ án khác, có mặt).

3. Ông Trần Thanh T, sinh năm 1982;

Trú tại: Thôn Đông An V, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi, có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Ông Trần Văn A, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn Đông An V, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 27/7/2024, có một người tên Đ (*không rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ cư trú cụ thể*) nhắn tin cho S, hỏi S có mua ma túy đá không, S bảo mua thì người tên Đ nói sẽ liên lạc với một người khác để bán ma túy đá cho S, còn bản thân Đ thì đang ở thành phố Quảng Ngãi. Sau khi S và người tên Đ thống nhất số tiền mua ma túy là 1.000.000 (*một triệu*) đồng, người tên Đ hẹn Sơn đến thôn Đông An H, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi để lấy ma túy, S đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 10 phút S đến nhà ông Trần Văn A mượn xe mô tô mang biển kiểm soát số 76T1-01411, điều khiển xe đến khu vực trước Lăng cá Ông thuộc thôn Đông An H, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi để mua ma túy, khi đến S nhắn tin cho Đ hỏi ma túy để ở đâu, Đ nhắn tin trả lời ma túy đang cất giấu ngay vị trí dưới bảng tin “QUYẾT TÂM GIỮ GÌN BẢO VỆ BIÊN ĐẢO THIÊN NGƯỜNG CỦA TỔ QUỐC”. Sau khi nhắn tin xong, S xóa hết tin nhắn với người tên Đ và đi đến vị trí mà người tên Đ đã chỉ, S nhìn thấy 01 bao thuốc lá hiệu “555”, S biết bên trong có ma túy nên nhặt lên lấy bao thuốc lá để vào trong túi quần, đồng thời S để lại vị trí đó 200.000 (*hai trăm ngàn*) đồng và điều khiển xe máy đi về cất giấu ma túy để sử dụng. Khi đang đi được một đoạn đường thì gặp lực lượng Biên phòng yêu cầu dừng xe, kiểm tra. S xé bao thuốc lá ra thành 03 mảnh bên trong có 04 đoạn ống nhựa màu vàng có sọc trắng được hơ lửa hàn kín hai đầu, Trần Văn S khai đó là ma túy dạng đá, mua về để sử dụng. Đoàn Biên phòng Lý Sơn đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật nêu trên. Ngoài lần này, Bị cáo Trần Văn S khai nhận: Trước đó, bị cáo có mua ma túy của một người đàn ông ở thành phố Quảng Ngãi do Đ giới thiệu; mua của Trương Bá H nhưng không nhớ bao nhiêu lần; mua của Phạm Hữu N 01 lần và có mua của một người đàn ông ở thành phố Quảng Ngãi vào những lúc bị cáo đi biển về vào thành phố Quảng Ngãi (bị cáo không biết cụ thể tên, địa chỉ người đàn ông này ở đâu). Các lần mua ma túy trên, một mình bị cáo đã sử dụng hết.

Tại bản Kết luận giám định số 864/KLHS ngày 12/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi: Không khôi phục được dữ liệu theo yêu cầu giám định 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A05 đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 776/KL-KTHS ngày 31/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong 04 đoạn ống nhựa màu vàng có sọc trắng được đánh số 1 đến 4 gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng mẫu: 0,52 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 (một) túi niêm phong, ký hiệu PS3 (Bộ Công an), mã số 2027631, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và có chữ ký của Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Văn Dũng, bên trong có 0,31 gam mẫu ma túy, loại Methamphetamine, cùng vỏ bao gói niêm phong gửi giám định;

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu xanh dương đã bị xé thành 03 mảnh;

- Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A05 đã qua sử dụng;

- 01 (một) xe máy hiệu honda Air Blade màu đỏ đen mang biển kiểm soát 76T1-01411 đã qua sử dụng thuộc sở hữu của ông Trần Thanh T.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 31/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn đã truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Trần Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn S, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Trần Văn Sơn từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên tiêu hủy:

- 01 (một) túi niêm phong, ký hiệu PS3 (Bộ Công an), mã số 2027631, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và có chữ ký của Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Văn Dũng, bên trong có 0,31 gam mẫu ma túy, loại Methamphetamine, cùng vỏ bao gói niêm phong gửi giám định;

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu xanh dương nhãn hiệu “555” đã bị xé thành 03 mảnh;

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A05 đã qua sử dụng.

Tuyên trả lại: 01 (một) xe máy hiệu honda Air Blade màu đỏ, đen, mang biển kiểm soát 76T1-01411, có số khung RLHJF4600DY575318, số máy JF46E4185815; thuộc sở hữu của ông Trần Thanh T (anh ruột của ông Trần Văn A).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Qua thẩm tra hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Trần Văn S và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng trong vụ án. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng là hợp pháp theo quy định của pháp luật.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Thanh T, Trần Văn A đều vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt; Những người này trước đó đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, nêu cần thiết sẽ công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn S: Là công dân có sức khỏe tốt, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội, nhưng vì lối sống buông thả và mong muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo S liên hệ với người tên Đ mua ma túy, cả hai thống nhất việc mua ma túy trên với giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng) và địa điểm giao nhận tiền, ma túy. Sau đó bị cáo S đến điểm hẹn để nhận ma túy, khi đang trên đường mang ma túy về cất giấu để sử dụng thì bị lực lượng Biên phòng huyện Lý Sơn kiểm tra, bắt quả tang thu giữ 0,52 gam ma túy; loại: Methamphetamine. Tại phiên tòa, bị cáo S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Văn S đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo S: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy mà gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt. Ngoài ra, bị cáo S có thời gian 02 năm (từ tháng 01/2021 đến tháng 01/2023) phục vụ trong Quân đội tại Ban Chỉ

huy quân sự huyện Lý Sơn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Đối với người tên Đ: Trần Văn S khai là nhân viên phục vụ, làm việc tại quán Karaoke Hải Âu ở thôn Đông An V, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn đã tiến hành xác minh tại quán Karaoke Hải Âu, kết quả xác minh: không có người tên Đ làm nhân viên phục vụ tại đây. Ngoài lời khai của Trần Văn S thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên không có cơ sở để xác minh xử lý.

[6] Đối với người đàn ông ở thành phố Quảng Ngãi, người mà Đ giới thiệu bán ma túy cho Trần Văn S và người đàn ông ở thành phố Quảng Ngãi, người mà Trần Văn S liên hệ trực tiếp mua ma túy: S khai không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của những người này ở đâu, chỉ biết ở thành phố Quảng Ngãi. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn không có cơ sở để xác minh xử lý.

[7] Đối với Trương Bá H, Phạm Hữu N. Trần Văn S khai trước khi bị bắt quả tang vào ngày 27/7/2024, bị cáo Sơn đã từng mua ma túy từ H, N về để sử dụng. Qua điều tra, lấy lời khai và tiến hành đối chất: Trương Bá H, Phạm Hữu N khai không có bán ma túy cho Trần Văn S. Ngoài lời khai của bị cáo S thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có căn cứ xử lý đối với Trương Bá H, Phạm Hữu N trong vụ án này.

[8] Ngoài hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt quả tang vào ngày 27/7/2024, trước đó Trần Văn S khai có mua ma túy về sử dụng nhiều lần và S đã sử dụng hết số lượng ma túy mua về. Quá trình điều tra, không thu được chất ma túy, không giám định được loại ma túy, khối lượng chất ma túy. Ngoài lời khai của Trần Văn S, không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nên không có căn cứ xử lý đối với hành vi này.

[9] *Về xử lý vật chứng gồm:*

[9.1] 01 (một) túi niêm phong, ký hiệu PS3 (Bộ Công an), mã số 2027631, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và có chữ ký của Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Văn Dũng, bên trong có 0,31 gam mẫu ma túy, loại Methamphetamine, cùng vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu xanh dương nhãn hiệu “555” đã bị xé thành 03 mảnh dùng đựng ma túy. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tuyên tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9.2] Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), là số tiền dùng để mua ma túy và 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A05 đã qua sử dụng, là công cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội, còn sử dụng được. Nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước điện thoại và số tiền trên theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9.3] 01 (một) xe máy hiệu honda Air Blade màu đỏ, đen, mang biển kiểm soát 76T1-01411, có số khung RLHJF4600DY575318, số máy JF46E4185815, đã qua sử dụng đứng tên chủ sở hữu là ông Trần Thanh T, là anh ruột của ông Trần Văn A. ông

A, ông T không biết việc bị cáo S mượn xe trên để thực hiện hành vi phạm tội. Nên tuyên trả lại cho chủ sở hữu là ông Trần Thanh T theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề biển nhưng thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] *Về án phí sơ thẩm*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S: 02 (*hai*) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 27/07/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b, điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) túi niêm phong, ký hiệu PS3 (Bộ Công an), mã số 2027631, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi và có chữ ký của Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Văn Dũng, bên trong có 0,31 gam mẫu ma túy, loại Methamphetamine, cùng vỏ bao gói niêm phong gửi giám định; 01 (*một*) vỏ bao thuốc lá màu xanh dương nhãn hiệu “555” đã bị xé thành 03 mảnh dùng đựng ma túy.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*), và 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A05 đã qua sử dụng, đựng trong 01 (*một*) phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, bên ngoài phong bì có chữ ký của Võ Quang Hiếu và đóng dấu niêm phong của Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi.

Trả lại: 01 (*một*) xe máy hiệu honda Air Blade màu đỏ, đen, mang biển kiểm soát 76T1-01411, có số khung RLHJF4600DY575318, số máy JF46E4185815, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là ông Trần Thanh T.

Các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự theo Biên bản giao nhận giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Sơn ngày 06/11/2024 và số tiền trên đã được

chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Sơn theo Ủy nhiệm chỉ ngày 06/11/2024 giữa Công an huyện Lý Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Sơn tại Kho bạc Nhà nước huyện Lý Sơn.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T. Quảng Ngãi;
- VKSND T. Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp T. Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND H. Lý Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Lý Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an H. Lý Sơn;
- Chi cục THADS H. Lý Sơn;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Văn Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Thông

Lê Thị Mỹ Ý

Nguyễn Văn Thu